

KẾ HOẠCH

**Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Tiếp cận thông tin; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 30/7/2020 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và các nhiệm vụ theo quy định của Luật PBGPPL, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024.

b) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới hình thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

c) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.



2. Yêu cầu

a) Quán triệt, thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

b) Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu xã hội; linh hoạt, đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Nâng cao vai trò, trách nhiệm, chủ động tham mưu thực hiện và phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; nội dung tuyên truyền PBGDPL phù hợp với các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội

Ngoài các nội dung được quy định tại Điều 10 Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012; cần chú trọng tuyên truyền, phổ biến các nội dung:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành và có hiệu lực trong năm 2023, 2024 và các văn bản pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; chuyển đổi số,... và các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Triển khai kế hoạch truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; định hướng tập trung phổ biến kịp thời các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm.

- Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm 2023, 2024 gắn với tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị và chào mừng các ngày kỷ niệm, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương; các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL trong các giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

- Các văn bản pháp luật có liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo hướng nâng cao trách nhiệm của các ủy viên của Hội đồng trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý

- Cơ quan chủ trì:

+ Cấp tỉnh: Sở Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh.

+ Cấp huyện: Phòng Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh là ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL.

1.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL

a) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, trọng tâm là tăng cường PBGDPL trên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước; Trang/Cổng thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL trên mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, mạng viễn thông, sóng phát thanh, truyền hình, mạng lưới thông tin cơ sở, cơ quan thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, các cơ quan thông tấn báo chí; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật bằng nhiều hình thức như thi trực tuyến, sân khấu hóa, thi viết, hái hoa dân chủ..., gắn với việc tuyên truyền, phổ biến qua Trang thông tin điện tử, Facebook, Fanpage.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể; UBND cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.



- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.4. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức trên địa bàn tỉnh; các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ ngày 01/11/2024 đến ngày 09/11/2024).

1.5. Triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nghiên cứu, đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp; tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Nội dung giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục phải phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo; đối với giáo dục nghề nghiệp phải trang bị kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo; tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các trường Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hưởng ứng, tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL

PBGDPL cho các đối tượng đặc thù bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Trong đó, cần tập trung tổ chức PBGDPL cho người dân tộc thiểu số, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên,... đồng thời PBGDPL thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động và tư vấn pháp luật. Đối với PBGDPL cho người lao động trong các doanh nghiệp cần chú trọng hình thức niêm yết quy định pháp luật tại nơi làm việc, tờ rơi, tờ gấp, lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ; PBGDPL cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo, chú trọng thực hiện thông qua hình thức phổ biến pháp luật trực tiếp tập trung vào các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Tỉnh đoàn, Ban Quản lý Khu kinh tế và các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Luật gia, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người khuyết tật tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ Báo cáo viên các cấp, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL

Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chỉ đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật có năng lực trình độ và thường xuyên tham gia hoạt động PBGDPL theo ngành, lĩnh vực chuyên môn. Khuyến khích, tạo điều kiện và có chính sách thu hút đội ngũ chuyên gia pháp luật tham gia PBGDPL cho nhân dân.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, phân cấp sử dụng có hiệu quả đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trong công tác PBGDPL. Cung cấp tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.8. Xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật. Theo dõi, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật ở những xã đặc biệt khó khăn, xã khu vực biên giới đất liền. Bổ sung kịp thời các đầu sách và tài liệu pháp luật cho các Tủ sách pháp luật để phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm đọc của cán bộ và Nhân dân tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác PBGDPL liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài

Tập trung phổ biến các chủ trương của Đảng về công tác người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là Kết luận 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. PBGDPL các lĩnh vực



vực cụ thể liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài, tập trung vào các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân Việt Nam nói chung, người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng; Luật Tương trợ tư pháp; pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, xuất cảnh, nhập cảnh, đất đai, nhà ở; quy định về chính sách bảo hộ của Nhà nước đối với công dân Việt Nam ở nước ngoài; chính sách khuyến khích ưu đãi, thu hút đầu tư của Nhà nước trong lĩnh vực thu hút chuyên gia, trí thức, kiều bào; lĩnh vực đầu tư, kinh doanh; Điều ước quốc tế có liên quan. Tăng cường ứng dụng công nghệ, thông tin, phát huy tối đa Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, các Trang thông tin của sở, ban, ngành, địa phương và các ứng dụng mạng xã hội.

1.10. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL (có kế hoạch riêng từng chương trình, đề án)

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì Đề án chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2024, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả (*chi tiết từng Đề án có Danh mục kèm theo*).

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì Đề án.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.11. Chỉ đạo, hướng dẫn, phổ biến các văn bản pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị được giao quản lý theo ngành, lĩnh vực quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.12. Tổ chức đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo định kỳ

a) Thực hiện khảo sát mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật theo Điều 8 Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL (có kế phương án và kế hoạch riêng)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III và quý IV năm 2024.

b) Tổ chức tự đánh giá chấm điểm đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo các tiêu chí được quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

1.13. Xây dựng và phát huy các mô hình PBGDPL hiệu quả tại cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường theo dõi, kiểm tra và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) từ thực tiễn thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng, cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; nhân rộng mô hình hòa giải ở cơ sở hay, hiệu quả được nhân rộng

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy và hệ thống cơ quan dân vận địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác hoà giải cho cán bộ, công chức quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, đội ngũ tập huấn viên và hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.5. Biên soạn, in ấn, đặt mua cấp phát Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.6. Thực hiện chỉ đạo điểm, xây dựng mô hình điểm về hòa giải ở cơ sở có hiệu quả, thiết thực để nhân rộng, triển khai thực hiện

Chọn 03 đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh để thực hiện chỉ đạo điểm về công tác hòa giải ở cơ sở (*ưu tiên lựa chọn xã, phường, thị trấn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc xã có nhiều vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; những xã chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*). Các hoạt động chỉ đạo cần tập trung gồm: Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và cung cấp tài liệu cho hòa giải viên cơ sở; thành lập Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở; phát động phong trào thi đua về công tác hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ nguồn lực để thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp có giá trị lớn, tranh chấp đất đai,...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Thực hiện xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (tham mưu, chỉ đạo hướng dẫn chung); UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này ngày càng thực chất, chủ trọng đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân, gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Biên soạn, in ấn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; khảo sát nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hiệu quả về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.3. Kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh; các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

5. Kiểm tra PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tự kiểm tra, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo định kỳ, đột xuất.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách; lồng ghép với nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kinh phí chuyên môn bố trí trong dự toán giao của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung kế hoạch này xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 để triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương; **hoàn thành trước ngày 01/01/2024** và gửi văn bản về Sở Tư pháp

để theo dõi, tổng hợp. Nội dung Kế hoạch phải phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; phân công rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm; bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL (hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật), bảo đảm thiết thực, kịp thời, hiệu quả.

2. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân; tham mưu Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, điều hành hoạt động có hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính thực hiện thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện và quyết toán Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh: chủ trì xây dựng Kế hoạch thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo quy định tại Điều 17, Điều 21, Điều 22 của Luật PBGDPL và xây dựng quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại các xã biên giới và các cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang.

5. Đài Phát Thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh: xây dựng chuyên trang, chuyên mục thông tin, phổ biến pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ báo chí cho đội ngũ phóng viên, Biên tập viên chuyên trách về pháp luật bảo đảm phổ biến đúng đường lối, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan xây dựng, thực hiện các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trên địa bàn tỉnh đối với công tác PBGDPL.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBMTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã về công tác phối hợp PBGDPL theo từng chuyên đề cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Cùng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải cơ sở theo quy định Luật Hòa giải ở cơ sở; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa Tổ hòa giải với Ban Công tác Mặt trận, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên trong hoạt động hòa giải.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành UBND cấp huyện tăng cường công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đẩy mạnh lồng ghép hoạt động PBGDPL và vận động Nhân dân chấp hành pháp luật trong phong trào Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào đoàn thể khác.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các cấp thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho cán bộ đoàn, hội ở cơ sở; phối hợp với các ngành có liên quan tư vấn pháp luật lưu động, cung cấp tài liệu và tham gia sinh hoạt các mô hình Câu lạc bộ pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các cấp PBGDPL cho nạn nhân bị bạo lực gia đình theo quy định tại Điều 19 của Luật PBGDPL.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: triển khai thực hiện về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức và Nhân dân; chỉ đạo toàn ngành tích cực PBGDPL, nâng cao chất lượng, lồng ghép PBGDPL thông qua các hoạt động như tiếp công dân, xét xử lưu động (các vụ án hình sự), giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hành chính và các hoạt động chuyên môn của ngành.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ 6 tháng (**trước ngày 20/5**), năm (**trước ngày 10/11**) báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thống kê số liệu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo chung theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kiến nghị, phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

(Kèm theo: Danh mục các Đề án, chương trình PBGDPL)./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- TAND tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Trường Chính trị; Hội Luật gia; Đoàn Luật sư;
- Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng NC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. DN23 5



Trần Tuệ Hiền

DANH MỤC

CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN VỀ PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐANG ĐƯỢC TRIỂN KHAI

(Kèm theo Kế hoạch số 342 /KH-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên Đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản nguồn
01	Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027"	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ
02	Đề án "Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021 - 2025"	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quyết định số 3863/QĐ-BQP ngày 05/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ
03	Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân 2021-2027"	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ
04	Đề án "Tuyên truyền, giáo dục vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027"	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn	Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ
05	Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025"	Dan Dân tộc	Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBNDTTQVN tỉnh, Hội	Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ

			Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Tỉnh đoàn	
06	Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025"	Dan Dân tộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ
07	Đề án "Hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo"	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Ban Dân tộc, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ
08	Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ
09	Đề án Tuyên truyền về An toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban An toàn giao thông tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính	Quyết định số 1317/QĐ-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ
10	Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025"	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Đài Phát thanh-Truyền hình và Báo Bình Phước và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ
11	Đề án "Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025"	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du	Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ



			lich	
12	Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ
13	Đề án “Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội”	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tinh đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh	Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ
14	Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027”	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ
15	Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Ban Dân tộc, Đài Phát thanh-Truyền hình và Báo Bình Phước	Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ
16	Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ
17	Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ

18	Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”	Sở Tư pháp	Các cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chính sách có tác động lớn đến xã hội	Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
19	Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ
20	Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ